

Than Uyên, ngày 20 tháng 01 năm 2025

Số: 01/2025/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 30, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 280, Điều 351, Điều 357, Điều 440, Điều 468 Bộ luật dân sự;
Căn cứ vào Điều 306 Luật Thương mại.

Căn cứ Điều 144; khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Công Ty Cổ Phần S.**

Địa chỉ: Lô X, khu Công nghiệp Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương;

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Sohn Byung H** - Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo Ủy quyền của ông **Sohn Byung H** là ông **Đào Mạnh H1**, sinh năm 2001; Địa chỉ: P, A, Tầng G, Tòa nhà C, số A, đường T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội;

- **Bị đơn: Công ty TNHH xây dựng Tuyền Phương**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đỗ Quang T** - Chức vụ: Giám đốc;

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về nghĩa vụ trả nợ:** Bị đơn Công ty TNHH X1 đại diện là ông **Đỗ**

Quang T nhất trí trả nợ số tiền đã mua hàng hóa cho nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S tổng số tiền là **118.800.000** đồng (*Một trăm mười tám triệu tám trăm nghìn đồng*);

- Về phương thức, thời gian trả nợ cụ thể như sau:

Ngày 25/01/2025 Công ty TNHH X1 có trách nhiệm trả cho Công Ty Cổ Phần S số tiền 40.000.000 đồng;

Ngày 25/02/2025 Công ty TNHH X1 có trách nhiệm trả cho Công Ty Cổ Phần S số tiền 40.000.000 đồng;

Ngày 25/3/2025 Công ty TNHH X1 có trách nhiệm trả cho Công Ty Cổ Phần S số tiền 38.800.000 đồng.

Ngoài số tiền nợ gốc nêu trên, Công ty TNHH X1 còn nợ số tiền lãi chậm trả với Công Ty Cổ Phần S tính đến ngày 15/10/2024 là 19.512.900 đồng (*Mười chín triệu năm trăm mười hai nghìn chín trăm đồng*). Các bên thống nhất trong trường hợp Công ty TNHH X1 vi phạm không thanh toán đúng và đủ theo lộ trình thỏa thuận nêu trên thì Công Ty Cổ Phần S không miễn số lãi chậm trả. Đồng thời, có quyền yêu cầu Công ty TNHH X1 trả toàn bộ số tiền gốc chưa trả và tiền lãi là 19.512.900 đồng (*M chín triệu năm trăm mười hai nghìn chín trăm đồng*).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chưa thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Các đương sự phải chịu tổng số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 2.970.000 đồng (*Hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng*). Các đương sự thỏa thuận: Bị đơn Công ty TNHH X1 sẽ chịu toàn bộ 2.970.000 đồng (*Hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Xác nhận nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S đã nộp số tiền số tiền **3.457.822** đồng (*Ba triệu, bốn trăm, năm mươi bảy nghìn, tám trăm hai mươi hai đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S đã nộp số tiền số tiền **3.457.822** đồng (*Ba triệu, bốn trăm, năm mươi bảy nghìn, tám trăm hai mươi hai đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số BLTU/23 số 0001231, ngày 28/10/2024 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Than Uyên (thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng